

# BẢNG BÁO GIÁ

(Áp dụng từ ngày 01/10/2017)

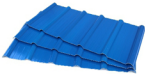
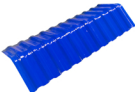


NGÓI NHỰA 4 LỚP ASA/PVC **NHỰA VIỆT PHÁP**

TÔN NHỰA 4 LỚP ASA/PVC **NHỰA VIỆT PHÁP**

**BỀN ĐẸP**  
với thời gian

TỜN NHỰA 4 LỚP ASA/PVC NHỰA VIỆT PHÁP

| STT | MÔ TẢ                                                                                                                                       | ẢNH SẢN PHẨM                                                                        | ĐỘ DÀY (MM) | ĐƠN VỊ | SỐ LƯỢNG | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|----------|---------------|
| 1   | Tấm tôn nhựa 4 lớp ASA/PVC Việt Pháp loại 6 sóng công nghiệp<br>Mã SP: TN6S - XD (*)<br>Khổ rộng: 1.130 mm<br>Hiệu dụng: 1.050 mm           |    | 2.2         | m2     | 01       | 180.000       |
|     |                                                                                                                                             |                                                                                     | 2.5         | m2     | 01       | 215.000       |
|     |                                                                                                                                             |                                                                                     | 2.8         | m2     | 01       | 245.000       |
|     |                                                                                                                                             |                                                                                     | 3.0         | m2     | 01       | 268.000       |
| 2   | Tấm úp nóc mái ASA/PVC Việt Pháp loại 6 sóng công nghiệp<br>Mã SP: TN6S - UN - XD (*)<br>L = 1.130 mm                                       |    | 2.5         | Tấm    | 01       | 160.000       |
| 3   | Tấm tôn nhựa 4 lớp ASA/PVC Việt Pháp loại 11 sóng dân dụng<br>Mã SP: TN11S - XD (*)<br>Khổ rộng: 1.090 mm<br>Hiệu dụng: 1.000 mm            |    | 2.2         | m2     | 01       | 180.000       |
|     |                                                                                                                                             |                                                                                     | 2.5         | m2     | 01       | 215.000       |
|     |                                                                                                                                             |                                                                                     | 2.8         | m2     | 01       | 245.000       |
|     |                                                                                                                                             |                                                                                     | 3.0         | m2     | 01       | 268.000       |
| 4   | Tấm úp nóc mái ASA/PVC Việt Pháp loại 11 sóng dân dụng<br>Mã SP: TN11S - UN - XD (*)<br>L = 1.090 mm                                        |    | 2.5         | Tấm    | 01       | 160.000       |
| 5   | Tấm úp sườn mái ASA/PVC Việt Pháp<br>Mã SP: TN6S - US - XD<br>TN11S - US - XD (*)<br>L = 1.090 mm                                           |   | 2.5         | Tấm    | 01       | 145.000       |
| 6   | Phụ kiện lắp đặt (Bộ)<br>Mã SP: TN6S-PK TN11S-PK<br>- Giằng cao su<br>- Tấm đệm (chống lốc, chống dột)<br>- Nắp dẫy (không bao gồm vít bắn) |  |             | Bộ     | 01       | 2.000         |



MÀU SẮC: (\*)



XD



XN



TS



TN

**NGÓI NHỰA 4 LỚP ASA/PVC NHỰA VIỆT PHÁP**

| STT | MÔ TẢ                                                                                                                                  | ẢNH SẢN PHẨM                                                                        | ĐỘ DÀY (MM) | ĐƠN VỊ | SỐ LƯỢNG | ĐƠN GIÁ (VNĐ) |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|-------------|--------|----------|---------------|
| 1   | Ngói nhựa 4 lớp ASA/PVC Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - D (*)<br><br>Khổ rộng: 1.060 mm<br>Hiệu dụng: 960 mm                              |    | 2.8         | m2     | 01       | 245.000       |
|     |                                                                                                                                        |                                                                                     | 3.0         | m2     | 01       | 268.000       |
|     |                                                                                                                                        |                                                                                     | 3.2         | m2     | 01       | 285.000       |
| 2   | Tấm úp nóc mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - UN - D (*)<br><br>L = 1.060 mm                                                             |    | 3.0         | Tấm    | 01       | 165.000       |
| 3   | Tấm úp sườn mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - US - D (*)<br><br>L = 1.060 mm                                                            |    | 3.0         | Tấm    | 01       | 145.000       |
| 4   | Tấm viền mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - VM - D (*)<br><br>L = 1.060 mm                                                               |    | 3.0         | Tấm    | 01       | 145.000       |
| 5   | Tấm úp đỉnh góc mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - UDG - D (*)                                                                           |    | 3.0         | Tấm    | 01       | 145.000       |
| 6   | Tấm úp đuôi mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - UD - D (*)                                                                                |    | 3.0         | Tấm    | 01       | 88.000        |
| 7   | Tấm điểm hiên mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - DH - D (*)<br><br>L = 1.060 mm                                                          |   | 3.0         | Tấm    | 01       | 145.000       |
| 8   | Tấm úp góc mái Việt Pháp<br>Mã SP: NG 3.0 - UG - D (*)                                                                                 |  | 3.0         | Tấm    | 01       | 88.000        |
| 9   | Phụ kiện lắp đặt (bộ)<br>Mã SP: NG 3.0 - PK (*)<br><br>Giếng cao su - Tấm đệm (chống lốc, chống dột) - Nắp dây (không bao gồm vít bản) |  |             | Bộ     | 01       | 2.000         |


**MÀU SẮC: (\*)**

**D**

**DC**

**GI**

**NS**

\* Quý khách hàng lưu ý: Giá trên chưa bao gồm thuế VAT 10 % và chi phí lắp đặt, chi phí vận chuyển.

